

Hải Dương, ngày 11 tháng 1 năm 2025

## QUYẾT TOÁN CÔNG KHAI THU – CHI CÁC KHOẢN

### Kỳ I Năm học 2024-2025

Sau đây là báo cáo chi tiết các khoản thu góp kỳ I năm học 2024-2025:

#### I. Các khoản thu theo quy định:

- Học phí:** 1083 HS nộp tiền (HS toàn trường là 1094 HS. HS thuộc đối tượng miễn học phí theo quy định 11 HS; HS thuộc đối tượng giảm học phí theo quy định là 7 HS; )

+ Tổng tiền học phí thu kỳ I: 452.970.000đ

+ Tổng số tiền học phí nộp vào KBNN là: 452.970.000đ

- Xe đạp:** có 458 học sinh đi xe đạp.

+ **Dư tiền xe đạp năm học 2023-2024 là: 22.783.000đ**

+ Tổng tiền xe đạp kì 1 thu được là: 18.320.000đ

**Tổng tiền xe đạp được sử dụng là: 41.103.000đ**

+ Tổng chi: 21.290.000đ

**Trong đó:** + Chi trả tiền trông xe đạp 4T: 12.000.000đ

+ Chi nộp thuế GTGT-TNDN: 1.832.000đ

+ Chi làm vé xe: 3.861.000đ

+ Chi thanh toán tiền lưới che nắng: 3.597.000đ

+ Tiết kiệm 5% chuyển sang quỹ PTSN: 490.500 đ

**Tiền xe đạp còn dư: 19.322.500đ dùng để chi sửa chữa, tu sửa lán xe**

#### 3. Học thêm:

\* Năm học 2023-2024 chưa quyết toán Tiền học thêm tháng 4 ( Khối 678) + tháng 5 ( khối 9):

+ Tiền học thêm tháng 4 ( Khối 678): 216.741.000 đ



+ Tiền học thêm tháng 5 ( Khối 9): 61.404.000 đ

**Dư tiền học thêm năm học 2023-2024 là :78.003.204đ**

**Tổng thu kì I năm học 2024-2025: 373.296.000đ**

**Trong đó:**

+ Tổng tiền học thêm tháng 8/2024 thu 67.872.000đ

+ Tiền học thêm tháng 10/2024:305.424.000đ

**Tổng số tiền được sử dụng: 451.299.204đ**

**Tổng chi: 392.870.800đ gồm:**

+ Chi 80% cho GV trực tiếp dạy: 292.664.064đ

+ Chi 15% cho quản lý : 54.874.512đ

+ Chi trả tiền điện: 28.767.003đ

+ Chi photo TL: 948.000đ

+ Chi tiết kiệm 5%: 2.583.361 đ

+ Chi nộp thuế TNDN: 13.033.860 đ

+ Dư : 58.428.404đ ( dùng để chi nộp thuế, sửa chữa CSVC hư hao trong quá trình sử dụng)

**II. Các khoản thu theo thỏa thuận:**

**1. Nước uống tinh khiết đóng bình:**

- Tiền nước uống còn dư năm học 2023-2024: 0đ

- Tổng thu tiền nước uống tinh khiết đóng bình kỳ II : 25.608.000đ

(1067 học sinh nộp tiền; miễn cho 24 HS trong diện ưu tiên và gia đình có hoàn cảnh khó khăn)

+ Tổng tiền nước uống được sử dụng là: 25.608.000đ

+ Tổng tiền nước uống đã thanh toán nhà cung cấp kì 1 là: 25.608.000đ

- Tiền nước uống còn dư: 0đ

**2. Dụng cụ lao động vệ sinh (DCLĐVS):**

+ Tiền lao công còn dư: 0đ

- + Tổng thu kỳ I: 51.216.000đ (1067 học sinh nộp tiền; miễn cho 24 HS trong diện ưu tiên và gia đình có hoàn cảnh khó khăn)  
Tổng tiền DCLĐVS được sử dụng: 51.216.000đ
- Tổng chi: 51.216.000đ gồm:
  - + Chi trả tiền thuê lao công quét dọn: 44.000.000đ
  - + Chi mua hàng hóa phục vụ công tác vệ sinh : 7.216.000đ
- Tiền DCLĐVS dư : 0đ

### 3. Tiền quỹ hoạt động của Hội CMHS:

- Dư năm học 2023-2024: 0đ
- Tổng thu: 32.820.000đ
- Tổng chi: 31.284.000đ

#### Trong đó:

- Chi hỗ trợ HS tham gia HKPD cấp trường: 3.550.000đ
- Chi thuê trang phục cho HS Đại hội Thanh Niên, Khai giảng năm học mới: 8.134.000đ
  - Chi hỗ trợ HS tham gia cờ vua cấp TP: 3.200.000đ
  - Chi hỗ trợ HS tham gia giải chạy tập thể cấp TP: 4.000.000đ
  - Chi thưởng HS có thành tích trong thi khảo sát: 1.050.000đ
  - Chi hỗ trợ chè, nước họp CMHS kì 1 : 2.300.000đ
  - Chi tặng quà HS khó khăn khai giảng năm học mới: 3.600.000đ
  - Chi động viên HS tham gia thi HS thi HSG TP : 2.100.000đ
  - Chi thưởng cho tập thể lớp ngày 20-11: 2.930.000 đ
  - Chi hỗ trợ HS khó khăn nộp học phí: 420.000 đ
- Dư : 1.536.000đ

Trên đây là toàn bộ các khoản thu – chi của nhà trường trong học kỳ I năm học 2024-2025.



UNIVERSITY OF  
KADUNA

UNIVERSITY OF  
KADUNA

*[Faint handwritten text]*

*[Faint handwritten text]*